

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025 - CÁC LỚP ĐẠI HỌC NGÀNH VIỆT NAM HỌC

STT	Mã học phần	Tên môn học	Tổng tiết	Phòng	Thứ	Tiết bắt đầu	Số tiết buổi	Bắt đầu	Kết thúc	Sĩ số	Danh sách giảng viên	Mã lớp
1	2420DUL015L01	Hệ thống chính trị và các văn bản pháp luật liên quan đến du lịch	30	B3-209 (C2-24)	5	1	5	02/01/2025	20/02/2025	44	ThS. HỒ TIỂU BẢO	21627
2	2420DUL051L01	Thiết kế và phát triển sản phẩm lữ	45	B3-202 (C1-22)	3	1	5	11/03/2025	22/04/2025	43	ThS. PHẠM THỊ HỒNG CÚC	21627
3	2420DUL063L01	Nghệ thuật giao tiếp trong du lịch	30	B3-406 (C2-41)	6	1	5	03/01/2025	28/02/2025	42	ThS. PHAN THỊ HỒNG DUNG	21627
4	2420VNH016L01	Phương ngữ tiếng Việt	30	B4-208	2	6	4	06/01/2025	10/03/2025	20	ThS. PHAN TRẦN CÔNG	21627
5	2420VNH036L01	Văn hoá du lịch Việt Nam	30	B3-209 (C2-24)	5	1	5	06/03/2025	17/04/2025	46	TS. PHẠM NGỌC THÚY VI	21627
6	2420VNH080L01	Các lý thuyết ngữ pháp tiếng Việt	30	B4-208	2	6	4	17/03/2025	12/05/2025	22	TS. NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	21627
7	2420VNH088L01	Nghĩa học Việt Ngữ	30	B3-408 (C2-43)	4	6	4	12/02/2025	08/04/2025	22	TS. NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	21627
8	2420VNH102L01	Các phương tiện tình thái tiếng Việt	30	B3-408 (C2-43)	4	6	4	09/04/2025	21/05/2025	28	TS. NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	21627
9	2420VNH096L01	Tuyển điểm du lịch Nam Bộ	30	B3-202 (C1-22)	3	1	5	14/01/2025	04/03/2025	44	TS. NGUYỄN THU CÚC	21627
10	2420VNH115L01	Phương pháp giảng dạy tiếng Việt	45	B3-201 (C1-21)	6	6	4	03/01/2025	04/04/2025	37	TS. NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG, TS. ĐÀO MỤC ĐÍCH	21627
11	2420DAI036L01	Lịch sử tiếng Việt	30	P9-12	3	6	4	07/01/2025	15/03/2025	51	TS. PHAN THANH	22627
12	2420DUL005L01	Đại cương khoa học du lịch	45	B4-302	5	1	5	02/01/2025	27/03/2025	38	ThS. NGUYỄN VĂN THANH	22627
13	2420VNH046.1L01	Văn học dân gian	30	B3-202 (C1-22)	6	1	5	28/02/2025	02/04/2025	52	TS. LA MAI THI GIA	22627
14	2420VNH075L01	Văn hoá vùng và phân vùng văn	45	P9-12	4	6	4	08/01/2025	23/04/2025	53	TS. BÙI VIỆT THÀNH	22627
15	2420VNH091L01	Những vấn đề trong quan hệ quốc tế Việt Nam	30	B3-002 (C1-02)	3	1	5	07/01/2025	01/04/2025	52	TS. NGUYỄN TUẤN KHANH	22627
16	2420VNH097L01	Văn hóa Việt Nam-Giao lưu với văn hóa Trung Quốc	30	B3-002 (C1-02)	3	1	5	04/03/2025	15/04/2025	55	TS. NGUYỄN THANH PHONG	22627

17	2420VNH098L01	Văn hóa Việt Nam trong khu vực văn	30	B3-207 (C2-22)	6	1	5	03/01/2025	08/03/2025	37	TS. HOÀNG THỊ TRANG	22627
18	2420VNH117L01	Thực tế	60							53	ThS. NGUYỄN VĂN THÀNH	22627
19	2420VNH015.1L01	Nhập môn khu vực học – Việt	45	B3-003 (C1-03)	3	6	4	07/01/2025	08/04/2025	52	TS. NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	23627
20	2420VNH063L01	Giáo dục Việt Nam	30	B3-410 (C2-45)	3	1	5	07/01/2025	25/02/2025	46	TS. NGUYỄN THỊ QUỐC MINH	23627
21	2420VNH068L01	Phong tục, lễ hội dân gian Việt Nam	30	B4-201	6	6	4	03/01/2025	07/03/2025	51	TS. NGUYỄN DUY ĐOÀI	23627
22	2420VNH074L01	Văn hóa Trung Hoa	45	B3-410 (C2-45)	3	1	5	04/03/2025	06/05/2025	50	TS. PHẠM NGỌC THÚY VI	23627
23	2420VNH076L01	Anh văn chuyên ngành Việt Nam	60	B4-404	4	1	5	15/01/2025	11/04/2025	23	TS. NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	23627
24	2420VNH086L01	Hán Nôm trong các di tích cổ	60	B3-109 (C2-15)	5	6	4	02/01/2025	29/04/2025	50	TS. TRẦN THỊ DIỆU HIỀN	23627
25	2420VNH076L02	Anh văn chuyên ngành Việt Nam	60	B4-405	4	1	5	08/01/2025	09/04/2025	23	ThS. TRẦN THỊ NGỌC MAI	23627
26	2420DAI018L03	Hán văn cơ bản	45	B3-202 (C1-22)	7	1	5	22/03/2025	24/05/2025	58	TS. HOÀNG NGỌC CƯỜNG	24627
27	2420DAI033L11	Phương pháp nghiên cứu khoa	45	B5-204 (A1-24)	2	1	5	24/03/2025	09/06/2025	97	TS. PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	24627
28	2420DAI049L21	Chủ nghĩa xã hội	30	B3-103 (C1-13)	5	6	4	07/05/2025	23/06/2025	92	TS. PHẠM THỊ DINH	24627
29	2420VNH062L01	Địa danh học Việt Nam	30	B4-301	6	6	4	18/04/2025	06/06/2025	57	ThS. TRẦN THỊ THÚY AN	24627
30	2420VNH070L01	Tổng quan văn học Việt Nam	60	B5-204 (A1-24)	3	1	5	04/03/2025	20/05/2025	54	TS. NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	24627
31	2420VNH073L01	Văn hóa Nam Bộ	30	B4-001	3	6	4	04/03/2025	22/04/2025	56	TS. LÊ THỊ MỸ HÀ	24627
32	2420DAI008L23	Giáo dục thể chất 2	45	Nhà thi đấu	6	3	3	14/03/2025	27/06/2025	67		24627
33	2420VNH048L01	Thực tập	30							9		21VNH
34	2420DAI050L13	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	30	C206	5	6	4	09/01/2025	13/03/2025	10	TS. NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	22VNH
35	2420VNH015L01	Nhập môn khu vực học – Việt	30	C306	6	6	4	10/01/2025	14/03/2025	11	ThS. NGUYỄN THU LAN	22VNH
36	2420VNH037L01	Văn hoá ứng xử Việt Nam	30	C206	5	6	4	27/03/2025	15/05/2025	11	ThS. TRẦN THỊ NGỌC MAI	22VNH
37	2420VNH055.1L01	Ẩm thực, trang phục Việt Nam	30	C206	2	6	4	06/01/2025	10/03/2025	10	TS. NGUYỄN DUY ĐOÀI	22VNH
38	2420VNH049L01	Thực tế (Field trip)	30							11		22VNH

39	2420DAI021L11	Xã hội học đại cương	30	C410	3	1	5	07/01/2025	25/02/2025	20	ThS. PHẠM THỊ THÙY TRANG	22VNH, 23VNH
40	2420DAI024L11	Pháp luật đại cương	45	C410	4	2	4	08/01/2025	09/04/2025	22	ThS. NGUYỄN VĂN PHÁI	22VNH, 23VNH
41	2420VNH004L01	Các phương tiện liên kết và soạn	30	C410	3	1	5	04/03/2025	08/04/2025	20	TS. HUỖNH CÔNG HIỂN	22VNH, 23VNH
42	2420VNH027.1L01	Tiếng Việt học thuật: Nói	75	C410	2	9	2	06/01/2025	05/05/2025	10	TS. NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	23VNH
43	2420VNH028.1L01	Tiếng Việt học thuật: Viết	75	C410	2	6	3	06/01/2025	05/05/2025	10	TS. NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	23VNH
44	2420VNH028.1L01	Tiếng Việt học thuật: Viết	75	C410	6	6	2	06/01/2025	05/05/2025	10	TS. NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	23VNH
45	2420VNH027.1L01	Tiếng Việt học thuật: Nói	75	C410	6	8	3	06/01/2025	05/05/2025	10	TS. NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	23VNH
46	2420DAI048L23	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	30	B3-001 (C1-01)	5	6	4	06/03/2025	08/05/2025	138	TS. NGUYỄN VĂN TRỌN	24627, 24705
47	2420VNH030.1L01	Tiếng Việt nâng cao: Đọc	75	C206	2	1	3	06/01/2025	09/05/2025	15	TS. HUỖNH CÔNG HIỂN	24VNH
48	2420VNH031.1L01	Tiếng Việt nâng cao: Nghe	75	C206	2	4	2	06/01/2025	12/05/2025	16	ThS. PHAN TRẦN CÔNG	24VNH
49	2420VNH032.1L01	Tiếng Việt nâng cao: Nói	75	C206	3	1	3	07/01/2025	06/05/2025	16	ThS. NGUYỄN THU LAN	24VNH
50	2420VNH033.1L01	Tiếng Việt nâng	75	C206	3	4	2	07/01/2025	19/04/20025	16	TS. PHAN THANH	24VNH
51	2420VNH030.1L01	Tiếng Việt nâng cao: Đọc	75	C206	6	1	2	06/01/2025	09/05/2025	15	TS. HUỖNH CÔNG HIỂN	24VNH
52	2420VNH031.1L01	Tiếng Việt nâng cao: Nghe	75	C206	6	3	3	06/01/2025	12/05/2025	16	ThS. PHAN TRẦN CÔNG	24VNH
53	2420VNH032.1L01	Tiếng Việt nâng cao: Nói	75	C206	5	1	2	07/01/2025	06/05/2025	16	ThS. NGUYỄN THU LAN	24VNH
54	2420VNH033.1L01	Tiếng Việt nâng	75	C206	5	3	3	07/01/2025	19/04/20025	16	TS. PHAN THANH	24VNH

*** Ghi chú:**

- **Nghỉ Tết Dương lịch:** Ngày Thứ Tư 01/01/2025
- **Nghỉ Tết Nguyên đán 2025:** Từ 26/01 đến hết 09/02/2025, riêng SV năm 1 lớp 24627 nghỉ từ 16/01 đến hết 04/02/2025
- **Sinh viên năm 1 lớp 24627 học Giáo dục QPAN từ 05/02 đến 28/02/2025.**
- **Năm 2, 3, 4 học trực tuyến từ 13/01 đến 25/01/2025 (02 tuần trước khi nghỉ Tết)**
- **Nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương:** Thứ Hai 07/04/2025 (10/03 âm lịch)
- **Nghỉ Lễ Giải phóng Miền Nam + Quốc tế Lao động:** Thứ Tư 30/4 và Thứ Năm 01/5/2025.

TPHCM, ngày 05 tháng 12 năm 2024

GIÁO VỤ KHOA

Nguyễn Văn Thành